

BÁO CÁO

**Tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và
Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ**

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Kế hoạch số 1450/QĐ-BTP ngày 01/8/2023 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch rà soát, tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp và Công văn số 2997/BTP-TCTHADS ngày 14/7/2023 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và báo cáo kết quả công tác chấp hành pháp luật Tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh báo cáo tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**A. KẾT QUẢ TỔNG KẾT LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015
LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN VÀ
ỦY BAN NHÂN DÂN**

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh quan tâm chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Nghị quyết số 104/2015/QH13 của Quốc hội về việc thi hành Luật Tổ tụng hành chính với nội dung và hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể, bảo đảm công tác tuyên truyền, phổ biến đem lại hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về Luật Tổ tụng hành chính, nhất là những nội dung mới để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh hiểu và nghiêm chỉnh chấp hành. Kết quả đã tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh được 1.471 giờ phát sóng; cấp phát tài liệu tuyên truyền; thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri hai cấp đã tuyên truyền được 710 lượt với khoảng 3.086 người tham dự; tuyên truyền qua các hình thức khác với 1.515 cuộc 54.890 người dân tiếp cận...

- Công tác đôn đốc, hướng dẫn và phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện Luật Tổ tụng hành chính được UBND tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan quan tâm thực hiện; đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các ban,

ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính.

2. Tình hình chấp hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính của Chủ tịch UBND và UBND các cấp

2.1. Đánh giá thực trạng các quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND các cấp bị khiếu kiện

Thời gian qua, việc ban hành quyết định hành chính cũng như thực hiện hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND các cấp trên địa bàn nhằm thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực cơ bản được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của các quyết định hành chính, hành vi hành chính, đồng thời đảm bảo quyền lợi của Nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan.

Từ khi triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính đến nay, Chủ tịch UBND, UBND các cấp đã ban hành nhiều quyết định hành chính để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại địa phương. Tuy nhiên, có rất ít vụ việc khiếu kiện liên quan quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND các cấp, cụ thể.

- Tổng số các quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND bị khiếu kiện là 135, trong đó:

+ Số lượng quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND cấp xã: 05 (trong đó có 02 quyết định hành chính bị đình chỉ).

+ Số lượng quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND cấp huyện: 54 quyết định hành chính.

+ Số lượng quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND cấp tỉnh: 76 quyết định hành chính về giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Số lượng quyết định hành chính của Chủ tịch UBND, UBND trái pháp luật bị Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ/tổng số các quyết định hành chính bị khiếu kiện: 23 quyết định bị tuyên hủy theo quy định (cấp tỉnh: 11 quyết định, cấp huyện: 12); đã có đơn kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm 02 vụ (cấp tỉnh).

- Số lượng hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND bị Tòa án tuyên bố là trái pháp luật/tổng số các hành vi hành chính bị khiếu kiện: không có.

- Trong tổng số 135 quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch UBND, UBND bị khiếu kiện có 16 vụ việc có luật sư, trợ giúp viên pháp lý tham gia giải quyết vụ án (09 vụ việc do luật sư thực hiện, 07 vụ việc do trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh thực hiện).

Trong thời gian qua, hầu hết các quyết định hành chính của Chủ tịch UBND, UBND được ban hành đúng quy định pháp luật, tạo được sự đồng thuận, thống nhất trong Nhân dân, góp phần quan trọng vào nhiệm vụ quản lý nhà nước, phát

triển kinh tế xã hội của địa phương. Tuy nhiên, bên cạnh đó, một số ít trường hợp Quyết định hành chính có sai sót, ảnh hưởng đến quyền lợi ích, hợp pháp của người dân, dẫn đến việc khiếu nại, khiếu kiện. Việc ban hành một số quyết định hành chính có sai sót, trái pháp luật thời gian qua có nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nổi lên một số nguyên nhân chủ yếu sau:

- Cơ chế, chính sách pháp luật về đất đai từng bước được hoàn thiện. Tuy nhiên, pháp luật về đất đai nói chung và quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, còn nhiều điểm thiếu đồng bộ, chồng chéo, mâu thuẫn dẫn đến việc áp dụng khó khăn.

- Ở một số ngành, lĩnh vực, khối lượng công việc phát sinh ngày càng nhiều trong khi số biên chế được giao có hạn, thường xuyên thay đổi (luân chuyển, điều động) đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công tác tham mưu, đề xuất giải quyết.

- Năng lực cán bộ, công chức còn hạn chế nên việc tham mưu ban hành quyết định hành chính một số trường hợp chưa đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định, nhất là tham mưu giải quyết thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai... có sai sót trong việc áp dụng pháp luật dẫn đến tình trạng ban hành quyết định hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh chưa chặt chẽ, dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện của công dân.

Riêng đối với các quyết định giải quyết lần 2 việc khiếu nại hoặc tranh chấp quyền sử dụng đất có tài sản trên đất bị Tòa án hủy là do tài sản trên đất thuộc lĩnh vực dân sự, không thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính. Từ năm 2020 đến nay không còn tình trạng này.

2.2. Đánh giá thực trạng chấp hành pháp luật trong việc giải quyết vụ án hành chính:

Chấp hành nghiêm Điều 55, Điều 60 và Điều 78 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 về trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện theo đúng quy định, cụ thể:

- Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền có tham gia phiên đối thoại: 121 vụ việc.

- Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền không tham gia phiên đối thoại: 04 vụ việc.

- Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền có tham gia phiên tòa: 118 vụ việc.

- Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền không tham gia phiên tòa: 0 vụ việc.

- Số vụ việc cung cấp tài liệu, chứng cứ đúng thời theo yêu cầu của Tòa án: 122 vụ việc.

- Số vụ việc cung cấp tài liệu, chứng cứ không đúng thời theo yêu cầu của Tòa

án: 0 vụ việc.

- Số vụ việc không cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án: 0 vụ việc.

2.3. Đánh giá thực trạng chấp hành pháp luật trong việc thi hành án hành chính liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy ban nhân dân:

Ngay khi Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 có hiệu lực thi hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai nội dung Luật đến toàn thể cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp với từng địa phương. Qua đó, tình trạng chấp hành pháp luật trong việc thi hành án hành chính cơ bản đi vào nề nếp, thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Công tác chấp hành pháp luật tổ tụng trong việc thi hành án hành chính được thực hiện nghiêm túc: tình hình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Cụ thể:

- Tổng số bản án, quyết định phải thi hành: 95 bản án, quyết định; trong đó:

+ Đã thi hành xong 93 bản án, quyết định (số trường hợp tự nguyện thi hành án: 16, số trường hợp phải có quyết định của Tòa án buộc thi hành mới thi hành án: 77)

+ Số lượng bản án, quyết định của Tòa án chưa được thi hành: 02 bản án UBND tỉnh đã có văn bản tạm hoãn thi hành án, lý do: đã có đơn kháng nghị giám đốc thẩm/tái thẩm gửi Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao theo quy định, chờ kết quả.

(Có kèm Phụ lục 1 và 2)

3. Công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính

Công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính được UBND tỉnh chú trọng thực hiện; xử lý nghiêm trách nhiệm của cá nhân, tổ chức có vi phạm trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và pháp luật khác có liên quan.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện như đất đai, xây dựng, xử lý vi phạm hành chính; chủ động kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các sai phạm trong việc ban hành, thực hiện quyết định hành chính, hành vi hành chính, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, xem công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của địa phương, cơ quan, đơn vị, giải quyết dứt điểm những vướng mắc của công dân, tổ chức đối với quyết định hành

chính, hành vi hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền trong bộ máy hành chính nhà nước

4. Công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, đánh giá kết quả thi hành án hành chính của địa phương tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp và Chính phủ về công tác thi hành án hành chính; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thi hành án hành chính; kiến nghị người có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với người có hành vi vi phạm pháp luật theo quy định; đồng thời, tổng hợp và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng báo cáo tổng kê kết quả thực hiện để báo cáo Bộ Tư pháp và Chính phủ theo quy định tại khoản 4 Điều 34 và điểm e khoản 1 Điều 35 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015

Bên cạnh các kết quả đạt được, việc thực hiện Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả chưa cao như mong muốn, nhất là trong việc tổ chức thi hành bản án, tổng số bản án tự nguyện thi hành chỉ có 16 bản án, việc tổ chức thi hành bản án còn chậm. Ngoài nguyên nhân chủ quan là do công tác chỉ đạo, điều hành tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời, sâu sát thì cũng có nguyên nhân khách quan do một số quy định của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 chưa cụ thể nên trong quá trình tổ chức thực hiện còn lúng túng, cụ thể:

- Tại điểm b khoản 1 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính quy định: *“Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án đã hủy toàn bộ hoặc một phần quyết định hành chính... thì quyết định hoặc phần quyết định bị hủy không còn hiệu lực”*. Tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP về việc thi hành bản án, quyết định của Tòa án đã hủy toàn bộ hoặc một phần quyết định hành chính quy định: *“Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án tuyên hủy toàn bộ quyết định hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, người phải thi hành án phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo nội dung bản án, quyết định của Tòa án và theo quy định của pháp luật; thực hiện kiến nghị của Tòa án về việc xử lý đối với quyết định hành chính trái pháp luật đã bị hủy; trường hợp quyết định đó đã được thi hành toàn bộ hoặc một phần thì cơ quan đã ban hành quyết định hành chính phải thực hiện các thủ tục, biện pháp để khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của các bên theo quy định của pháp luật”*.

Như vậy, theo nguyên tắc thì quyết định hành chính đã bị Tòa án tuyên hủy sẽ đương nhiên hết hiệu lực kể từ thời điểm bản án có hiệu lực thi hành. Nhưng Luật chưa quy định rõ việc người phải thi hành án phải ban hành quyết định thu hồi, hủy bỏ đối với một phần hoặc toàn bộ quyết định hành chính bị tuyên hủy hay chỉ cần thông báo cho các tổ chức, cá nhân có liên quan biết để thực hiện (do bản án, quyết định của Tòa án đã hủy toàn bộ hoặc một phần quyết định hành chính thì một phần

hoặc toàn bộ quyết định hành chính bị tuyên hủy đương nhiên hết hiệu lực theo phán quyết của Tòa án) nên trên thực tế đã dẫn đến những cách hiểu và áp dụng khác nhau nên việc thực hiện không thống nhất.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính quy định: “*Người phải thi hành án phải thi hành bản án, quyết định của Tòa án quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án, quyết định của Tòa án...*”.

Tuy nhiên, Luật Tổ tụng hành chính không quy định cụ thể thời hạn nêu trên là người phải thi hành án phải thi hành xong bản án hay người phải thi hành án bắt đầu tổ chức thi hành bản án. Trường hợp thời hạn nêu trên là thời hạn người phải thi hành án phải thi hành xong bản án thì không khả thi vì có nhiều vụ việc thi hành án hành chính phức tạp, người phải thi hành án phải căn cứ pháp luật chuyên ngành để thực hiện nhiều thủ tục, biện pháp khác nhau nhằm khôi phục quyền lợi của các bên; còn nếu thời hạn nêu trên là thời hạn người phải thi hành án phải bắt đầu tổ chức thi hành án thì cũng gây khó khăn trong việc xác định việc người phải thi hành án vi phạm nghĩa vụ tự nguyện thi hành án hoặc chậm thi hành án hành chính.

- Tại khoản 2 Điều 312 Luật Tổ tụng hành chính quy định “*...quyết định buộc thi hành án hành chính phải gửi cho cơ quan thi hành án dân sự nơi Tòa án đã xét xử sơ thẩm để theo dõi việc thi hành án hành chính theo quyết định của Tòa án*”

Với quy định nêu trên, Cơ quan thi hành án dân sự chỉ theo dõi thi hành án hành chính đối với các bản án, quyết định Tòa án đã ra quyết định buộc thi hành án hành chính.

Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 313 Luật Tổ tụng hành chính quy định: Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về thi hành án hành chính; Tổng cục Thi hành án dân sự là cơ quan giúp Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ này. Do đó, cơ quan thi hành án dân sự có trách nhiệm theo dõi thi hành án hành chính đối với những bản án Tòa án tuyên chấp nhận một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện và buộc cơ quan hành chính, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước phải thực hiện một nhiệm vụ, công vụ cụ thể (dù đã có hay chưa có quyết định buộc thi hành án hành chính).

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ những khó khăn, vướng mắc bất cập nêu trên kiến nghị Bộ Tư pháp đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Luật Tổ tụng hành năm 2015 như sau:

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính theo hướng quy định rõ người phải thi hành án không phải ban hành quyết định thu hồi, hủy bỏ đối với một phần hoặc toàn bộ quyết định hành chính bị tuyên hủy, nhưng phải thông báo cho các tổ chức, cá nhân có liên quan biết để tránh phát sinh thêm thủ tục hành chính không cần thiết.

- Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 311 Luật Tổ tụng hành chính quy định rõ đây là thời hạn người phải thi hành án bắt đầu tiến hành các bước để thực

hiện nhiệm vụ, công vụ theo nội dung bản án, quyết định của Tòa án và quy định của pháp luật quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực có liên quan.

- Bổ sung vào Luật Tổ tụng hành chính quy định về bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính thuộc trách nhiệm theo dõi thi hành án hành chính của cơ quan thi hành án dân sự là những bản án Tòa án tuyên chấp nhận một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện và buộc cơ quan hành chính, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước phải thực hiện một nhiệm vụ, công vụ cụ thể (dù đã có hay chưa có quyết định buộc thi hành án hành chính) nhằm làm căn cứ thống nhất triển khai thực hiện trên thực tế thi hành, khắc phục tình trạng còn có những quan điểm, ý kiến khác nhau về phạm vi bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính thuộc trách nhiệm theo dõi thi hành án hành chính của cơ quan thi hành án dân sự.

B. KẾT QUẢ TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTg NGÀY 15/11/2019 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg

Nhằm triển khai Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2750/UBND-TD ngày 11/12/2019 về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2750/UBND-TD, các sở, ban, ngành; UBND các cấp đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án với các hình thức tuyên truyền phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; vận dụng các ứng dụng công nghệ thông tin để tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri hai cấp đã tuyên truyền được 710 lượt với khoảng 3.086 người tham dự; tuyên truyền qua các hình thức khác với 1.515 cuộc 54.890 người dân tiếp cận. Ngoài ra, thông qua đài truyền thanh, hệ thống loa phát thanh của huyện, xã và các trạm truyền thanh ấp, khu phố

Công tác đôn đốc, hướng dẫn và phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg được UBND tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan tâm thực hiện.

2. Kết quả thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg

Nhìn chung, các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị đã tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ. Trên cơ sở kiến nghị giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, thi hành án hành chính, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4357/KH-UBND ngày 20/12/2022 thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội theo Công văn số 6996/TTCP-V.I ngày

17/10/2022 của Văn phòng Chính phủ, chỉ đạo các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính ở các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc phạm vi quản lý.

Bên cạnh đó, để triển khai Công văn số 371/BTP-TCTHADS ngày 08/02/2023 của Tổng cục THADS đề nghị tiếp tục quan tâm, phối hợp, chỉ đạo thực hiện việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, thi hành án hành chính và Công văn số 1234/VPCP-V.I ngày 28/02/2023 của Văn phòng Chính phủ về chỉ đạo công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, UBND tỉnh đã ban Công văn số 773/UBND-NC ngày 20/3/2023 chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các cấp đã tập trung triển khai thực hiện các nội dung 02 Công văn nêu trên.

Đối với các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật: Kết quả từ năm 2020 đến năm 2022, tổng số bản án phải thi hành là 53 bản án, đã thi hành xong 51 bản án, còn 02 bản án chưa thi hành do đã có đơn kháng nghị giám đốc thẩm/tái thẩm gửi Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao theo quy định, chờ kết quả.

Nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính tuân thủ đúng quy định của pháp luật; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực quản lý của địa phương đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan, người có thẩm quyền trong bộ máy hành chính nhà nước, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức nhà nước trong công tác tham mưu ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính; nghiệp vụ về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; quy định xử lý trách nhiệm cá nhân, tập thể trong việc ban hành quyết định hành chính trái pháp luật, nhằm đảm bảo việc xử lý trách nhiệm ban hành quyết định hành chính được thực hiện trên thực tế và có hiệu quả; kịp thời thụ lý giải quyết khi có khiếu nại hành chính, trực tiếp đối thoại với người khiếu nại; xem xét giải quyết kịp thời các yêu cầu chính đáng, hợp pháp của công dân; coi trọng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động nhằm giải quyết dứt điểm, không để phát sinh thành các vụ việc phức tạp, kéo dài hoặc khởi kiện vụ án hành chính...

Công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính được UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo quy định.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTg

Đối với các vụ án hành chính mà UBND, Chủ tịch UBND là người bị kiện, Chủ tịch UBND luôn cử người đại diện theo ủy quyền và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND đúng theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một vài trường hợp chưa tham gia đầy đủ vào quá trình giải quyết vụ án. Việc tổ chức thi hành bản án còn chậm, số lượng bản án tự nguyện thi hành còn thấp, chỉ có 16 bản án.

Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ sự bất cập của các quy định của Luật Tổ

tụng hành chính (đã nêu tại Mục II Phần A). Bên cạnh đó, việc chỉ đạo, điều hành tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa kịp thời, sâu sát; chưa dành sự quan đúng mức cho công tác này.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Bộ Tư pháp đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, bảo đảm tính khả thi, hiệu lực, hiệu quả trên thực tế.

Trên đây là báo cáo tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục THADS – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP; P.NC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

4

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng

Biểu mẫu số 01: Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính của
UBND, Chủ tịch UBND

Đơn vị báo cáo: UBND tỉnh Tây Ninh

Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Tư pháp

TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND TỈNH/THÀNH PHỐ

(Kèm theo Báo cáo tổng kết Luật tổ tụng hành chính chính năm 2015 và tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Số lượng QĐHC, HVHC của Chủ tịch UBND, UBND các cấp bị khiếu kiện				Số lượng QĐHC của Chủ tịch UBND, UBND trái pháp luật bị Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ				Số lượng HVHC của Chủ tịch UBND, UBND bị Tòa án tuyên bố là trái pháp luật				Tình hình chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính							
	Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền tham gia phiên đối thoại		Số vụ việc người đại diện hoặc người được ủy quyền tham gia phiên tòa		Số vụ việc cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án			
		tỉnh	huyện	xã		tỉnh	huyện	xã		tỉnh	huyện	xã	Số vụ việc có tham gia	Số vụ việc không tham gia	Số vụ việc có tham gia	Số vụ việc không tham gia	Số số vụ việc có cung cấp		Số vụ việc không cung cấp	
																	Đúng thời hạn	Chậm cung cấp		
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	18	18	19	
2017	6	3	2	1	4	3	1	0	0		0	0	6	0	6	0	5	0	0	
2018	1		1	0	0		0	0	0		0	0	1	0	1	0	1	0	0	
2019	43	29	13	1	7		7	0	0		0	0	33	2	31	0	35	0	0	
2020	19	15	3	1	4	3	1	0	0		0	0	19	2	19	0	19	0	0	
2021	40	20	19	1	3	3	0	0	0		0	0	36	0	35	0	36	0	0	
2022	26	9	16	1	5	2	3	0	0		0	0	26	0	26	0	26	0	0	
Tổng	135	76	54	5	23	11	12	0	0	0	0	0	121	4	118	0	122	0	0	

Biểu mẫu số 02: Kết quả thi hành án hành chính
của UBND, Chủ tịch UBND

Đơn vị báo cáo: UBND tỉnh Tây Ninh
Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Tư pháp

KẾT QUẢ THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH CỦA UBND, CHỦ TỊCH UBND

(Kèm theo Báo cáo tổng kết Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Số lượng bản án, quyết định phải thi hành			Kết quả thi hành						Việc thực hiện kiến nghị của Viện kiểm sát do UBND, Chủ tịch UBND chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án		
	Tổng số	Trong đó		Thi hành xong			Chưa thi hành xong			Tổng số	Trong đó	
		Kỳ trước chuyển sang	Thụ lý mới	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			Số kiến nghị đã thực hiện	Số kiến nghị chưa thực hiện
					Số trường hợp tự nguyện thi hành	Số phải có quyết định buộc THAHC của Tòa án mới thi hành		Số đã có quyết định buộc thi hành án	Số chưa có quyết định buộc thi hành án			
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
2017	4		4	4		4	0			0		
2018							0			0		
2019	38		38	38	9	29	0			0		
2020	16		16	15	1	15	0		1	0		
2021	26		26	25	5	20	1		1	0		
2022	11		11	11	1	9	1	1		0		
Tổng	95	0	95	93	16	77	2	1	2	0	0	0